TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A LƯỚI** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01**/2021/QĐST-HNGĐ	*A Lưới, ngày 15 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 63/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Hồ Văn T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Chị Hồ Thị L, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ liên hệ: Thôn A, xã T, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Văn T và chị Hồ Thị L đăng ký kết hôn ngày 02/3/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Nhâm (nay là xã Quảng Nhâm), huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế trên cơ sở tự nguyện nên quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh T là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, làm cho vợ chồng xảy ra xung đột, thường xuyên cãi vã do đó sống không hạnh phúc, không ai còn quan tâm gì tới nhau nên đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2020 cho đến nay.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị L và anh T đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, việc thuận tình ly hôn giữa chị L và anh T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận thuận tình ly hôn giữa chị L và anh T.

[2] Về con chung: Anh Hồ Văn T và chị Hồ Thị L có hai người con chung

tên Hồ Đình P, sinh ngày 22/01/2018 và Hồ Đình G, sinh ngày 23/12/2010. Anh T và chị L thỏa thuận thống nhất giao cháu P cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuôi), giao cháu G cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Không ai phải cấp dưỡng nuôi con đối với người con mình không trực tiếp nuôi dưỡng. Hiện nay cháu Hồ Đình P đang được chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và cháu Hồ Đình G đang được anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Sự thỏa thuận về nuôi con chung là tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên cần công nhận.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản: Chị Hồ Thị L và anh Hồ Văn T trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về lệ phí: Anh Hồ Văn T và chị Hồ Thị L thỏa thuận chị L chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Văn T và chị Hồ Thị L thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Giao cháu Hồ Đình P, sinh ngày 22/01/2018 cho chị Hồ Thị L trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); giao cháu Hồ Đình G, sinh ngày 23/12/2010 cho anh Hồ Văn T trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Không ai phải cấp dưỡng nuôi con đối với người con mình không trực tiếp nuôi dưỡng.

Hiện nay cháu Hồ Đình P đang được chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và cháu Hồ Đình G đang được anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

1.3 Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản: Anh Hồ Văn T và chị Hồ Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hồ Thị L chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/004370, ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A Lưới. Chị Hồ Thị L đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- Người yêu cầu;
- VKSND huyện A Lưới;
- Chi cục THADS huyện A Lưới;
- UBND xã Quảng Nhâm, huyện A Lưới (Đăng ký ngày 02/3/2012)
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu văn thư.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Vĩnh